

Số: /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ mới ban hành trong
lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi, chức năng quản lý
nhà nước của Sở Xây dựng Thanh Hóa

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 2536/QĐ-BXD ngày ngày 31 tháng 12 năm 2025 của
Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho
Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh
mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 163/TTr-SXD
ngày 22 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính nội bộ mới
ban hành trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của
Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức,
cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thế Anh

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ MỚI BAN HÀNH TRONG
LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-VP ngày /5/2026
của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Điều chỉnh công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật đường ngang	Đường bộ	Văn phòng UBND tỉnh
2	Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	Văn phòng UBND tỉnh
3	Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	Văn phòng UBND tỉnh
4	Công bố quyết định Lệnh Xây dựng công trình khẩn cấp đối với đường quốc lộ và đường bộ cao tốc	Đường bộ	- Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa; - Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc UBND cấp xã.
5	Thẩm định, phê duyệt Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với quốc lộ, đường cao tốc	Đường bộ	Cơ quan, tổ chức được UBND cấp tỉnh giao.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TTHC NỘI BỘ

1. Thủ tục: Điều chỉnh công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và trạng thái kỹ thuật đường ngang.

1.1. Trình tự thực hiện

a) Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, Tết theo quy định).

b) Địa điểm thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (35 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).

c) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ có trách gửi số liệu về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với đường bộ do địa phương quản lý).

- Bước 2: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (đối với đường bộ do địa phương quản lý) công bố, cập nhật trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (qua Hệ thống TD Office).

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

Văn bản cung cấp số liệu của Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được số liệu.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ, doanh nghiệp đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình đường bộ.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (đối với đường bộ do địa phương quản lý).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ và tình trạng kỹ thuật đường ngang trên Trang thông tin điện tử của tỉnh.

1.8. Phí, Lệ phí: Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1.11. Căn cứ pháp lý:

Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

2. Thủ tục: Công bố quyết định tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ, đường bộ cao tốc.

2.1. Trình tự thực hiện

a) Thời gian thực hiện: Trong giờ hành chính các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, Tết theo quy định).

b) Địa điểm thực hiện: Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (35 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).

c) Trình tự thực hiện:

Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh: Sở Xây dựng/Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh/Cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ) tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai.

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (qua Hệ thống TD Office).

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

- Dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn quốc gia.
- Văn bản của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh báo cáo UBND cấp tỉnh.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

2.4. Thời hạn giải quyết: Theo quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Sở Xây dựng/Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh/cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND cấp tỉnh.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (đối với tuyến đường bộ do địa phương quản lý).

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc.

2.8. Phí, Lệ phí: Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

2.11. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác; Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chờ hành khách và xe ô tô.

3. Thủ tục: Công bố quyết định kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ, cao tốc.

3.1. Trình tự thực hiện

a) *Thời gian thực hiện:* Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, Tết theo quy định).

b) *Địa điểm thực hiện:* Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (35 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).

c) *Trình tự thực hiện:*

Đối với tuyến đường bộ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh: Sở Xây dựng/Ban chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh/Cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ) tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai.

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (qua Hệ thống TD Office).

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ

Văn bản Ban chỉ huy phòng thủ dân sự hoặc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

3.4. Thời hạn giải quyết: Theo quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Sở Xây dựng/Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh/Cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND cấp tỉnh.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ và đường bộ cao tốc.

3.8. Phí, Lệ phí: Không quy định.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

3.11. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm

dừng nghỉ vào khai thác; Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chờ hành khách và xe ô tô.

4. Thủ tục: Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với đường quốc lộ, đường bộ cao tốc.

4.1. Trình tự thực hiện

a) *Thời gian thực hiện:* Trong giờ hành chính các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, Tết theo quy định).

b) *Địa điểm thực hiện:*

- Văn phòng UBND tỉnh¹ (35 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).

- UBND cấp xã².

c) *Trình tự thực hiện:*

- Sở Xây dựng/Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh/Cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ) tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với tuyến đường bộ do cấp tỉnh quản lý.

- Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc UBND cấp xã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với tuyến đường bộ do cấp xã quản lý.

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (qua Hệ thống TD Office).

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) *Thành phần hồ sơ*

Tờ trình Văn bản của cơ quan tham mưu thuộc UBND các cấp. Nội dung gồm các nội dung:

- Mục đích xây dựng, địa điểm xây dựng;

- Người được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình;

¹ Đối với tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh (được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải).

² Đối với tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp xã (được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải).

- Thực hiện xây dựng công trình khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông theo quy định tại Điều 13 và Điều 15 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT (đối với công trình đường bộ đang khai thác). Các giải pháp khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật về xây dựng, về phòng, chống thiên tai (đối với dự án đầu tư, xây dựng đường bộ mới hoặc nâng cấp, mở rộng, cải tạo);

- Thời gian xây dựng công trình;

- Dự kiến chi phí, nguồn lực thực hiện và các yêu cầu cần thiết khác có liên quan.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

4.4. Thời hạn giải quyết: Theo quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ:

- Sở Xây dựng/Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh/Cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND cấp tỉnh.

- Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc UBND cấp xã.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:

+ Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

+ Chủ tịch UBND cấp xã (đối với tuyến đường bộ do địa phương quản lý)³.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính:

+ Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa;

+ Cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố quyết định Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp.

4.8. Phí, Lệ phí: Không quy định.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

4.11. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục

³ Chủ tịch UBND các cấp (được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải).

hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác; Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô.

5. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với đường quốc lộ, đường cao tốc.

5.1. Trình tự thực hiện

a) *Thời gian thực hiện:* Trong giờ hành chính các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ, Tết theo quy định).

b) *Địa điểm thực hiện:* Cơ quan, tổ chức được UBND cấp tỉnh giao.

c) *Trình tự thực hiện:*

Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thi công trên hiện trường, cơ quan, tổ chức được UBND cấp tỉnh giao có trách nhiệm trình hồ sơ đến cơ quan, tổ chức được UBND cấp tỉnh giao để thẩm định, phê duyệt.

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tuyến (qua Hệ thống TD Office).

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) *Thành phần hồ sơ*

- Tờ trình của Cơ quan lập hồ sơ;
- Thuyết minh phương án khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông;
- Văn bản chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai như: công điện hoặc văn bản hoặc lệnh điều động; văn bản chỉ đạo về quy mô, giải pháp sửa chữa, gia cố khắc phục của cơ quan có thẩm quyền;
- Báo cáo ban đầu kèm theo một số ảnh chụp về thiệt hại do thiên tai gây ra của cơ quan lập hồ sơ hoặc nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, vận

hành khai thác công trình đường bộ;

- Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông, kèm theo bản kê khối lượng chi tiết đã thực hiện. Thành phần ký biên bản gồm: Đối với trường hợp khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên đường bộ đang khai thác, thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản này và nhà thầu khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trong trường hợp nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên không thực hiện công việc này. Đối với trường hợp khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông tại các dự án thi công xây dựng trên đường bộ đang khai thác, thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 16 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT;

- Bản vẽ hoàn công;

- Dự toán kinh phí cho công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết;

- Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường (gồm các thông tin: vị trí, lý trình; mô tả, đánh giá mức độ thiệt hại, hư hỏng công trình đường bộ; sơ bộ khối lượng hư hỏng; đề xuất phương án xử lý, khắc phục); Thành phần ký biên bản theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 16 Thông tư 40/2024/TT-BGTVT;

- Các bản vẽ kỹ thuật thi công thể hiện khối lượng, kết cấu công trình tạm;

- Nhật ký thi công xây dựng công trình và các hình ảnh ghi nhận quá trình thi công xây dựng công trình, bảng chấm công trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông;

- Tờ trình nêu trên là bản chính, hoặc biểu mẫu điện tử; thành phần hồ sơ còn lại quy định tại khoản này là bản sao.

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

5.4. Thời hạn giải quyết: 20 ngày, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ nhận được hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính nội bộ: Cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính nội bộ:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt Hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông;

hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

5.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định hiện hành.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định

5.11. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác; Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô./.